

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả hỗ trợ, xử lý các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện nội dung Công văn số 6128/VPCP-ĐMDN ngày 10/8/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc kết quả công tác của VCCI tháng 6 và hoạt động trọng tâm tháng 7 năm 2023; UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả hỗ trợ, xử lý các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Công tác chỉ đạo điều hành

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025; Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện: Công văn số 555/UBND-KT ngày 12/5/2023 về việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ; Công văn số 990/UBND-TH ngày 27/7/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh; hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghệ 4.0; triển khai các chính sách và nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương; Công văn số 667/UBND-TH ngày 05/6/2023 về việc tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; Công văn số 3516/VP-TH ngày 22/7/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, kỳ họp thứ 5, khóa XV.

II. Kết quả thực hiện

1. Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh

Thường xuyên quan tâm, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các chính sách về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp; hỗ trợ khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; kịp thời ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo¹, Quyết định thành lập các Tổ công tác về hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư², coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành hằng năm của tỉnh; chỉ đạo các huyện, thành phố thành lập Tổ công tác hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh để triển khai thực hiện. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức đối thoại, gặp mặt với các doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư³ theo lĩnh vực và địa bàn đầu tư.

Công tác hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc và đề ra một số nhiệm vụ giải pháp để đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công triển khai tích cực: trong 07 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh đã xem xét giải quyết vướng mắc trên 687 nội dung khó khăn, vướng mắc của 55 dự án trên địa bàn các huyện, thành phố. Trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 đều tổ chức sơ kết, tổng kết công tác giải phóng mặt bằng các dự án để đánh giá kết quả đạt được và đề ra những nhiệm vụ giải pháp thực hiện trong các tháng cuối năm. Chủ động hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý các dự án đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức họp tháo gỡ khó khăn vướng mắc 05 dự án, ban hành 62 văn bản hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục điều chỉnh dự án/đề xuất dự án mới/Thực hiện ký quỹ theo quy định Luật Đầu tư. Thực hiện chấm dứt dự án, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư: 14 dự án.

Công tác tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của các doanh nghiệp được giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tổng hợp xem xét gửi các cơ quan tham mưu triển khai thực hiện và trả lời doanh nghiệp theo thẩm quyền⁴, kết quả trong 6 tháng đầu năm 2023 đã tổng hợp 76 ý kiến của doanh nghiệp hoàn thành trả lời 76/76 ý kiến; đối với HTX có 36 ý kiến hoàn thành trả lời 36/36 ý kiến. Ngoài ra các sở, ban, ngành tổ chức các hội nghị gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp đã trả lời trên 180 ý kiến nghị vướng mắc của doanh nghiệp. Qua đó bước đầu đã tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp là động thái tích cực của cơ quan chức năng cấp tỉnh và chính quyền các cấp trong việc đồng hành với cộng đồng doanh

¹ Kế hoạch số 18/KH-BCĐ ngày 26/01/2023 về hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Thông báo số 66/TB-SKHĐT ngày 02/02/2023 về việc tiếp nhận và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

² Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 thành lập Tổ công tác hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 15/4/2023 về việc Tổ công tác đóc đóc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

³ Các cơ quan đã tham mưu, tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, HTX 6 tháng đầu năm: gồm Sở: Công thương, Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Tài nguyên và Môi trường; Các ngành Ngân hàng, Hải Quan, Cục Thuế; Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp.

⁴ Số 927/SKHĐT-ĐKKD ngày 28/4/2023 kết quả giải kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã quý I năm 2023; Công văn số 1777/SKHĐT-ĐKKD ngày 19/7/2023 về việc giải quyết kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

nghiệp tạo được môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư vào phát triển các lĩnh vực của tỉnh, tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

2. Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước

Nhằm hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện một số giải pháp chính và đạt được kết quả sau:

Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ của tỉnh: Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 về sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND. Tính đến nay tổng giá trị hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn với các nội dung chính sách theo Nghị quyết trên địa bàn tỉnh (tính từ khi ban hành đến hết quý II/2023) là 43.580 triệu đồng.

Thực hiện giảm 40% đối với 06 khoản phí và 01 khoản lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định⁵ giảm tiền sử dụng nước sạch cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để hỗ trợ các doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững; theo đó giảm 50% tiền sử dụng nước sạch cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, thông qua hình thức giảm giá nước sạch đô thị trước thuế với thời gian thực hiện là 05 tháng từ tháng 8/2023 đến hết tháng 12/2023; Cục Thuế tỉnh đã thực hiện vận động, hướng dẫn 05 hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; số tiền lệ phí môn bài được miễn là 7,5 triệu đồng.

Ngân hàng Nhà nước tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng tập trung thực hiện nghiêm túc việc giảm lãi suất huy động và lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND đối với một số lĩnh vực, ngành ưu tiên theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quan tâm dành vốn tín dụng đầu tư cho vay thực hiện các chính sách hỗ trợ lãi suất của tỉnh; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn vay ngân hàng, mở rộng tín dụng có hiệu quả để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp, các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp. Kết quả đạt được đến 31/7/2023: Dư nợ cho vay ngắn hạn 05 lĩnh vực ưu tiên đạt 139,7 tỷ đồng, chiếm 0,3% tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn. Trong đó, cho vay nông nghiệp, nông thôn chiếm 93,5%; cho vay hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm 6,5%; Dư nợ cho vay theo Nghị quyết của

⁵ Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 về việc giảm tiền sử dụng nước sạch cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HĐND tỉnh đối với các chính sách đặc thù⁶ đạt 445,3 tỷ đồng, chiếm 1,09% tổng dư nợ toàn địa bàn, tăng 13,6% so với 31/12/2022 với 931 khách hàng (920 hộ sản xuất, 06 HTX và 05 doanh nghiệp); Tổng dư nợ đang được các ngân hàng thương mại cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư số 02/2023/TT-NHNN⁷ ngày 23/4/2023 là 435,5 tỷ đồng với 36 khách hàng. Trong đó, số lượng khách hàng doanh nghiệp được hỗ trợ là 10 khách hàng với dư nợ được hỗ trợ là 256,4 tỷ đồng (chiếm 58,9% tổng dư nợ được hỗ trợ); Tổng dư nợ đang được các ngân hàng thương mại cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN⁸ (sửa đổi bởi Thông tư số 03/2021/TT-NHNN và Thông tư 14/2021/TT-NHNN) là 81 tỷ đồng với 90 khách hàng; dư nợ được miễn, giảm, hạ lãi suất vay vốn là 771 tỷ đồng với 474 khách hàng. Trong đó, số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ⁹ là 62 khách hàng với dư nợ được hỗ trợ là 273 tỷ đồng (chiếm 35,5% tổng dư nợ được hỗ trợ); Tổng dư nợ được hỗ trợ lãi suất 2% từ ngân sách nhà nước theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là 157,3 tỷ đồng; số khách hàng được hỗ trợ là 19 khách hàng (trong đó có 14 doanh nghiệp vừa và nhỏ, 02 hợp tác xã, 03 hộ kinh doanh) với số tiền đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng là 1,6 tỷ đồng.

3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh¹⁰, kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, triển khai các công văn giao nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ, giao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2023. Đồng thời kiến nghị với Trung ương sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính (TTHC) không cần thiết gây tốn kém cho người dân và doanh nghiệp; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và công khai TTHC ở tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh theo quy định của Chính phủ về kiểm soát TTHC, trong đó ưu tiên rà soát các TTHC theo Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22/02/2023 về rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023, UBND tỉnh giao các cơ quan, đơn vị rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC đối với 59 TTHC (cấp tỉnh 34 TTHC, cấp huyện 16 TTHC, cấp xã 09 TTHC) và rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC đối với 59 TTHC (cấp tỉnh 19 TTHC, cấp huyện 20 TTHC, cấp xã 20 TTHC). Kết quả 6 tháng đầu năm, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 73 TTHC (vượt kế hoạch 14

⁶ Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019, Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08 về Chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 – 2025;

⁷ Thông tư quy định về TCTD các chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do Ngân hàng Nhà nước ban hành.

⁸ Thông tư quy định về TCTD các chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 do Ngân hàng Nhà nước ban hành.

⁹ Doanh nghiệp, HTX được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ và/hoặc miễn giảm lãi vay và/hoặc hạ lãi suất

¹⁰ Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2023 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

TTHC), gồm 34 TTHC cấp tỉnh, 22 TTHC cấp huyện, 17 TTHC cấp xã; tổng thời gian cắt giảm 532,3/1.435,2 ngày, tỷ lệ cắt giảm đạt 37%.

Kịp thời chỉ đạo tăng cường triển khai nghiên túc các quy định về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử¹¹. Các cơ quan, đơn vị đã tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo đúng quy trình quy định, làm rõ trách nhiệm của công chức trong từng quy trình tiếp nhận, giải quyết, bảo đảm việc phân công khoa học, các nội dung phản hồi cho tổ chức, cá nhân chính xác, đúng thời hạn, ban hành kế hoạch số hoá kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, thực hiện các biện pháp bảo đảm các điều kiện về kỹ thuật, các biện pháp an toàn, an ninh trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; các giải pháp xác minh thông tin để bảo đảm mức độ an toàn trong quá trình đăng ký, đăng nhập của tổ chức, cá nhân.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (Hệ thống của tỉnh) được triển khai đồng bộ, thống nhất đến 228 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (17 cơ quan cấp tỉnh; 11 huyện, thành phố; 200 xã, phường, thị trấn), cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia và dịch vụ thanh toán trực tuyến của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phục vụ nhu cầu thanh toán phí, lệ phí TTHC của người dân, doanh nghiệp. Ngoài ra, Hệ thống của tỉnh đã triển khai tích hợp, cung cấp DVCTT của Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước và Điện lực Lạng Sơn. Đến thời điểm hiện tại, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã triển khai cung cấp 1.435 DVCTT, trong đó 1.018 DVCTT toàn trình và 417 DVCTT một phần, còn 375 DVC chưa triển khai trực tuyến; đã tích hợp đồng bộ trạng thái tiếp nhận, xử lý hồ sơ lên Cổng DVC Quốc gia đối với 1.695 TTHC. Tổng số DVCTT đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia để phục vụ cá nhân, tổ chức nộp, giải quyết hồ sơ TTHC là 1.307 dịch vụ, trong đó có 450 DVCTT một phần và 857 DVCTT toàn trình. 100% TTHC đã được công bố công khai, đầy đủ, đúng hạn theo quy định; Công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức được quan tâm, đa số các hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện đúng trình tự, thành phần, số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, phí và lệ phí.

Đồng thời triển khai hiệu quả Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025. Trong đó từ tháng 01/2023 đến nay Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát sóng được 20 số trên Chuyên mục: “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” trên sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Chuyên mục tuyên truyền, cung cấp thông tin về các văn bản pháp luật của trung ương, tỉnh về công tác hỗ trợ pháp lý

¹¹ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

cho doanh nghiệp; các văn bản liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp. Thực hiện biên soạn và cấp phát 1.500 cuốn Cẩm nang pháp luật “*Một số chính sách về hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn*”. Nội dung tài liệu tuyên truyền đổi mới, phù hợp đã góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua đó từng bước đơn giản hóa thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và người dân.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp

UBND tỉnh đã ban hành Chương trình số 05/CTr-UBND ngày 07/02/2022 của UBND tỉnh về xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 11/3/2022 về thực hiện Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 14/12/2022 về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 03/6/2023 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn lựa chọn và sử dụng các nền tảng số, để thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp. Kết quả hỗ trợ doanh nghiệp:

- Đối với công tác tuyên truyền cho các doanh nghiệp đẩy mạnh triển khai và đa dạng hóa hình thức các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, phát triển thị trường trong nước, xây dựng thương hiệu đã tổ chức Hội nghị giao ban công tác xúc tiến thương mại Khu vực phía Bắc năm 2023 tại thành phố Lạng Sơn; tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch VACOD-Lạng Sơn 2023 nhằm tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá những tiềm năng, lợi thế, cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh Lạng Sơn với cộng đồng doanh nghiệp; tổ chức 03 Hội nghị hướng dẫn, tuyên truyền cho doanh nghiệp, người dân các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động Khuyến công trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; tổ chức 01 Hội nghị tập huấn cho cán bộ liên quan các cơ quan và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao năng lực, định hướng xuất khẩu tại thành phố Lạng Sơn; hỗ trợ 10 doanh nghiệp, HTX tham dự Hội nghị kết nối giao thương giữa Siêu thị Tứ Sơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang với doanh nghiệp, hợp tác xã tỉnh Lạng Sơn; hỗ trợ 18 doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh gia trung bày, giới thiệu các sản phẩm tại Hội chợ thương mại Trung - Việt .

- Công tác hỗ trợ hình thành phát triển chuỗi liên kết sản xuất; hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết và sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp tham gia và phát triển chuỗi liên kết sản xuất: hoàn thiện hỗ trợ xây dựng mới 01 chuỗi sản xuất liên kết¹²; khảo sát, thực hiện lựa chọn mua sắm, lựa chọn nhà thầu, dự toán kinh phí các hạng mục hỗ trợ thực hiện xây dựng 04 chuỗi sản xuất liên kết tại 04 huyện: Bắc Sơn, Chi Lăng, Văn Lãng, Tràng Định¹³. Tăng cường công tác giám sát, duy trì và xây dựng mã số vùng trồng, Cơ sở đóng gói đối với sản phẩm chủ lực; triển khai hướng dẫn các thay đổi trong quy định cấp mã số vùng trồng và cơ

¹² Mô hình chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu Khoai tây trên địa bàn huyện Lộc Bình.

¹³ Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế Thuốc lá tại huyện Bắc Sơn; Chuỗi liên kết sản phẩm Hồng tại huyện Văn Lãng; Chuỗi liên kết sản phẩm Quế tại huyện Tràng Định; Chuỗi liên kết sản phẩm Hôi tại huyện Chi Lăng.

sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu cấp 14 giấy xác nhận mã số vùng trồng nội tiêu đối với cây ớt, lúa, thanh long với diện tích 37,8 ha; thẩm định cấp 05 mã cơ sở đóng gói. Lũy kế đến đầu tháng 8/2023 tổng số vùng trồng được cấp mã số là 202 mã với diện tích 1.093,739 ha¹⁴.

- Công tác nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2025¹⁵: hiện nay đã và đang hỗ trợ cho 62 doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh nhằm thúc đẩy áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP/GAHP) và thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ; hỗ trợ chứng nhận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật; xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và công bố hợp chuẩn, hợp quy; Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Về bố trí nguồn kinh phí trong năm 2023 đối với các cơ quan cấp tỉnh đã bố trí kinh phí thực hiện các đề án, chương trình nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh với tổng kinh phí là 5.480 triệu đồng¹⁶, trong đó hỗ trợ hoạt động Cổng thông tin điện tử hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn; xây dựng các giải pháp để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp; đối với UBND các huyện, thành phố: UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các huyện, thành phố thực hiện các chính sách Theo quy định tại Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 với tổng số tiền là 22.480 triệu đồng và trong năm tiếp tục tham mưu cấp bổ sung trên cơ sở yêu cầu thực tế thực hiện nhiệm vụ của các huyện đến tháng 8/2023 với số tiền là 681 triệu đồng.

5. Hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghệ 4.0

Công tác hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp được quan tâm chỉ đạo thực hiện, nội dung đào tạo chủ yếu về khởi sự kinh doanh và kiến thức về quản trị doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số. Các cơ quan chuyên môn đã chủ động phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức rà soát, thống kê nhu cầu giáo dục nghề nghiệp cho lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện triển khai gắn kết với doanh nghiệp trong công tác đào tạo, chủ động đẩy mạnh hợp tác 3 bên Nhà nước -

¹⁴ trong đó: 178 mã xuất khẩu, diện tích 898,169 ha; 24 mã nội tiêu, diện tích 195,57 ha) trên các cây trồng: ớt, thạch đen, na, lúa, rau các loại, bưởi, cam đường canh, thanh long.

¹⁵ Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 05/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025

¹⁶ Trong đó: 4.100 triệu đồng duy trì Cổng thông tin điện tử hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn; 100 triệu đồng để xây dựng Nền tảng trợ lý ảo giải pháp tự động về thủ tục hành chính hỗ trợ người dân và doanh nghiệp; 2.000 triệu đồng xây dựng App Lạng Sơn Smart (Công dân số Xứ Lạng) cho người dân và doanh nghiệp tương tác với chính quyền; Thuê dịch vụ khác¹⁶: 2.000 triệu đồng); 500 triệu đồng về xây dựng Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; 200 triệu đồng Hỗ trợ công nghệ và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (hỗ trợ chuyển đổi số; 200 triệu đồng Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường; 200 triệu đồng Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết và sản xuất kinh doanh; 200 triệu đồng (Kinh phí hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Nhà trường - Doanh nghiệp, chủ động tìm các đơn hàng để hợp tác đào tạo trong các lĩnh vực, ngành nghề phù hợp với địa phương theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao, đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, chú trọng tư vấn đào tạo về công nghệ thông tin, cơ khí – tự động hoá... cho người lao động. Tổ chức Hội nghị giáo dục nghề nghiệp, gắn với giải quyết việc làm nhằm đưa ra các giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu một cách hiệu quả nhất. Tăng cường công tác liên kết đào tạo với doanh nghiệp và các trường trung cấp, cao đẳng có chất lượng, uy tín trên cả nước theo quy định.

Kết quả tuyển sinh và đào tạo 8 tháng đầu năm 2023 được 5.927 học viên các cấp trình độ, trong đó: trung cấp 679 học viên, sơ cấp 1.939 học viên, đào tạo dưới 3 tháng 3.309 học viên, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60,6% qua đó đáp ứng nhu cầu về lao động qua đào tạo của doanh nghiệp. Đối với công tác đào tạo chuyên sâu 04 lớp cho doanh nghiệp với 100 người tham gia về Quản trị doanh nghiệp cơ bản và quản trị doanh nghiệp chuyên sâu; doanh nghiệp do nữ làm chủ; tổ chức tập huấn cho gần 100 học viên là lãnh đạo, quản lý của các doanh nghiệp du lịch.

Trong năm 2023, UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các đề án, chương trình nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghệ 4.0 với số tiền là 1.400 triệu đồng, trong đó: 400 triệu đồng (Hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: 300 triệu đồng; Hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị: 100 triệu đồng); 1.000 triệu đồng (Hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và khởi nghiệp).

6. Triển khai các chính sách và nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

UBND tỉnh đã xây dựng, triển khai Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 14/3/2023 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023-2025. Trong đó chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ, doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp nhỏ và vừa kinh doanh bền vững. Cụ thể kết quả như sau:

Đã triển khai 02 lớp tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và lựa chọn nền tảng số phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp;

Đối với kinh phí hỗ trợ các doanh nghiệp năm 2023, tỉnh Lạng Sơn bố trí 01 tỷ đồng từ nguồn ngân sách Trung ương để thực hiện hỗ trợ DNNVV¹⁷ ban hành Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về việc giao nhiệm vụ hỗ trợ cho DNNVV sử dụng nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 cho các cơ quan thực hiện, cụ thể: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bố trí 200 triệu đồng thực hiện nội dung: hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh;

¹⁷ theo Công văn số 274/BKHĐT-PTND ngày 12/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về thông báo nhiệm vụ hỗ trợ DNNVV sử dụng nguồn ngân sách TW năm 2023.

Sở Công Thương được bố trí 200 triệu đồng thực hiện nội dung: hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư được bố trí 600 triệu đồng thực hiện hỗ trợ DNNVV với các nội dung: hỗ trợ đào tạo trực tiếp về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực sản xuất, chế biến; hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Đến nay đã triển khai được 01 nhiệm vụ về hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV, với kinh phí là 120 triệu đồng. Các nhiệm vụ khác chưa thực hiện được do: Thông tư số 52/TT-BTC ngày 08/8/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ vừa mới được ban hành và đến ngày 23/9/2023 mới có hiệu lực thi hành. Trong tháng 9/2023, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đã giao, giải ngân toàn bộ nguồn vốn của Trung ương đã phân bổ.

III. Các giải pháp triển khai trong thời gian tới

1. Tiếp tục phổ biến, truyền truyền sâu rộng mục tiêu và nhiệm vụ của Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025; Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Đồng thời có những chương trình đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, kiến thức của đội ngũ cán bộ, công chức liên quan đến lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhằm đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

2. Triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn ngân hàng đạt hiệu quả.

3. Tiếp tục rà soát, kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương, Chính phủ hoàn thiện khung pháp lý và các văn bản liên quan về doanh nghiệp, rà soát các văn bản pháp lý hiện hành tránh tình trạng chồng chéo nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch và môi trường chính sách ổn định và có tính cạnh tranh cao, giúp doanh nghiệp xây dựng được chiến lược kinh doanh dài hạn.

4. Tiếp tục rà soát theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh để miễn, giảm hỗ trợ cho doanh nghiệp.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Văn phòng Chính phủ xem xét./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh,
- các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT (VTD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thu Hà

